

CÔNG AN ĐỒNG NAI  
Phòng CSGT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: A 0034359

**ĐĂNG KÝ XE Ô TÔ**

Tên chủ xe: CÔNG TY ĐIỆN LỰC ĐỒNG NAI  
Nơi thường trú: 101 QL1 P. Tân Hiệp BHòa

Nhãn hiệu: TOYOTA

Số loại:

Loại xe: Khách nhỏ

Màu sơn: Xanh

Số máy: 1RZ-2722081

Số khung: RZH114-5001449

Tự trọng:

kg

Tải trọng: - Hàng hóa:

kg

- Số chỗ ngồi:

16

(Kể cả lái phụ xe)

Đồng Nai, ngày 14 tháng 04 năm 2001

Biển số:

Trưởng phòng

60L-2728

Đăng ký lần đầu  
ngày

*Trần Hưng*



### NHỮNG ĐIỀU CẦN CHÚ Ý

- 1- Phải nghiêm chỉnh chấp hành luật lệ giao thông.
- 2- Khi mua, bán, cho, tặng xe phải làm thủ tục sang tên đổi chủ.
- 3- Phải khai báo cơ quan CSGT nơi đăng ký xe những trường hợp dưới đây:
  - Thay đổi toàn bộ màu sơn xe, vẽ dán quảng cáo trên xe, thay đổi tổng thành máy, khung xe, xe hỏng nát không lưu hành, thay đổi hệ thống lái, phanh, hệ thống treo, hệ thống truyền động, xe bị mất, mất biển số hoặc đăng ký xe.



# 1. PHƯƠNG TIỆN

(VEHICLE)

Biển đăng ký: 60L-2728

(Registration Number)

Loại phương tiện: (Type) ô tô khách

Nhãn hiệu: (Mark) TOYOTA

Số loại: (Model code) HIACE RZH114-BRMRS A

Số máy: (Engine Number) 1RZ-2722081

Số khung: (Chassis Number) RZH114-5001449

Năm, Nước sản xuất: 2002, Việt Nam

(Manufactured Year and Country)

Niên hạn SD: 2022

(Lifetime limit to)

Kinh doanh vận tải (Commercial Use)

Cải tạo (Modification)

# 2. THÔNG SỐ KỸ THUẬT

(SPECIFICATIONS)

Công thức bánh xe: 4x2

Vết bánh xe:

1450/1430

(mm)

(Wheel Formula)

(Wheel Tread)

Kích thước bao: (Overall Dimension)

4900 x 1690 x 1935

(mm)

KT khoang hành lý lớn nhất

(Largest luggage container dimension)

(mm)

Chiều dài cơ sở: (Wheelbase) 2570

(mm)

Khối lượng bản thân: (Kerb mass)

1745

(kg)

Khối lượng hàng CC theo TK/CP TGGT:

(Design/Authorized payload)

Khối lượng toàn bộ theo TK/CP TGGT:

(Design/Authorized total mass)

Khối lượng kéo theo TK/CP TGGT:

(Design/Authorized towed mass)

(kg)

Số người cho phép chở: 16 chỗ ngồi, 0 chỗ đứng, 0 chỗ nằm

(Permissible No. of Pers Carried: seat, stood place, laying place)

Loại nhiên liệu: (Type of Fuel Used) Xăng

Thể tích làm việc của động cơ: (Engine Displacement) 1998 (cm<sup>3</sup>)

Công suất lớn nhất/tốc độ quay: (Max. output/rpm) 105(HP)/5400vph

Số sê-ri: (No.) DA-2376858

542688461691

Số lượng lốp, cỡ lốp/trục (Number of tires; Tire size/axle)

1: 2; 185R14

2: 2; 185R14

Số phiếu kiểm định (Issued on: Day/Month/Year)

(Inspection Report No)

6001S-39269/22

Có hiệu lực đến hết ngày

(Valid until) 16/11/2022



Đồng Nai, ngày 17 tháng 8 năm 2022

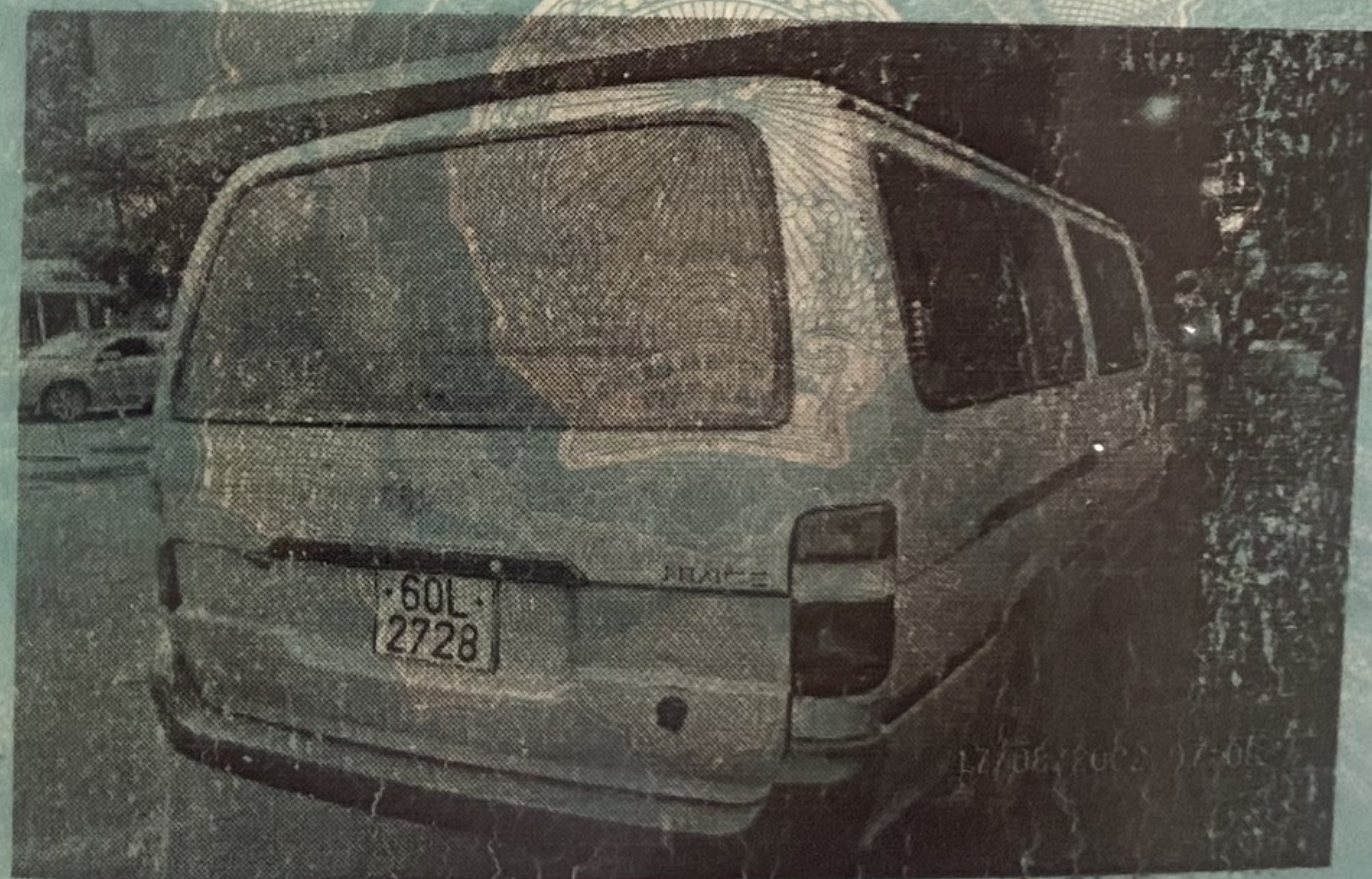
(Issued on: Day/Month/Year)

ĐƠN VỊ KIỂM ĐỊNH

(INSPECTION CENTER)

GIÁM ĐỐC

Dương Việt Hồng



Có lắp thiết bị giám sát hành trình (Equipped with Tachograph)

Có lắp camera (Equipped with camera)

Không cấp tem kiểm định (Inspection stamp was not issued)

Ghi chú:



# CHỦ PHƯƠNG TIỆN, LÁI XE CẦN BIẾT

*Vehicle owners, drivers are to be aware of the followings:*

1. Khi tham gia giao thông phải mang theo Giấy chứng nhận kiểm định. Nộp lại Giấy chứng nhận kiểm định và Tem kiểm định khi có thông báo thu hồi của các Đơn vị đăng kiểm.

*When operating a vehicle in traffic, the certificate of inspection must be displayed. Return certificate and inspection sticker when receiving a withdrawal notice from the Inspection Center.*

2. Lái xe khi lưu hành qua cầu, hầm đường bộ phải tuân thủ các biển báo hiệu đường bộ đặt trước công trình.

*When passing the bridges, road tunnels, drivers must comply with road warning signs put forward its.*

3. Thực hiện bảo dưỡng, sửa chữa nhằm duy trì tình trạng kỹ thuật của xe giữa hai kỳ kiểm định.

*During two consecutive inspections, perform maintenance and repairs to maintain the vehicle's technical condition.*

4. Khi có thay đổi thông tin hành chính, thông số kỹ thuật phải đến Đơn vị đăng kiểm để được hướng dẫn làm thủ tục ghi nhận thay đổi.

*When roaming, transfer of vehicle ownership, renovation, modification of frame (chassis) or changing of engine No, ... the concerned Inspection Center (Vietnam Register) should be notified for instructions and the required procedures are to be followed.*

5. Xe cơ giới bị tai nạn giao thông đến mức không đảm bảo an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường theo quy định phải sửa chữa, khắc phục và đến Đơn vị đăng kiểm để kiểm định lại.

*A motor vehicle which is damaged by accident and the requirements for technical safety and environment protection are not assured, is to be repaired and brought for re-inspection at an Inspection Center.*

6. Giấy chứng nhận kiểm định không sử dụng làm căn cứ khi chuyển nhượng phương tiện.

*A certificate of inspection should not be used as a basic for transferring vehicle.*

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI  
CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM  
MOT – Vietnam Register

**GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH**  
**AN TOÀN KỸ THUẬT VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**  
**PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ**

PERIODICAL INSPECTION CERTIFICATE  
OF MOTOR VEHICLE FOR COMPLIANCE WITH TECHNICAL SAFETY  
AND ENVIRONMENTAL PROTECTION REQUIREMENTS

**№: DA 2376858**